| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN EA H'LEO**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 10 - 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Ánh Sửu và ông Nguyễn Đình Hoạt.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Năng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2018 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/HSST-QĐ ngày 28/5/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/HSST- QĐ ngày 31/8/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2018/HSST - QĐ ngày 17/9/2018 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T** - sinh năm 1981, tại tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1938; có vợ là Nguyễn Thị G - sinh năm 1978, có 03 con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự; không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 13/02/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**2. Hà Văn P** - sinh năm 1980, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn K - sinh năm 1958 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Ngô Thị G - sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự; không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 06/6/2018, được Tòa án nhân dân huyện EaH'leo thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh.

Vắng mặt.

**3. Nguyễn Phú D** - sinh năm 1976, tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phú S - đã chết và bà Đới Thị T, sinh năm 1939; có vợ là Vũ Thị H - sinh năm 1982, có 02 con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/5/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 2 năm tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 13/02/2018, chuyển sang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện E. Có mặt.

**4. Nguyễn Hữu L** - sinh năm 1968, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T (đã chết) và bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1917; có vợ là Dương Thị P - sinh năm 1975, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự; không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 13/02/2018, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**5. Bùi Sỹ V** - Sinh năm 1987, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Bùi Sỹ V1, sinh năm 1963; Con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1966; Hiện cha, mẹ bị can đang làm nông và sinh sống tại Thôn B, xã H'leo, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk; có vợ: Hà Thị Ngọc, sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 06/6/2018, được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**6. Họ và tên: Trần Văn S**; Sinh năm 1983; tại: tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Trần Văn A, sinh năm 1945; Con bà: Vũ Thị O, sinh năm 1948; có vợ: Trần Thị T, sinh năm 1987; có 01 người con, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 06/6/2018, được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Eo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**7. Họ và tên: Trương Văn L**; Sinh năm 1960; Tại: huyện C, tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Trương Văn Đ (đã chết); Con bà: Nguyễn  Thị U (đã chết); có vợ là Trần Thị P - sinh năm 1969, có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2000 (toàn bộ là con riêng của vợ là Trần Thị P); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02/2018, đến ngày 06/6/2018, được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Ông Lê Trọng S, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ ngày 07/02/2018 Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Trương Văn L, Hà Văn P, Bùi Sỹ V, Lương Minh H, Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T và 02 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang ngồi tại quán nước của ông Nguyễn Văn A, SN: 1978 địa chỉ Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi đó, có 01 người nam thanh niên rủ đánh xóc đĩa thắng thua bằng tiền thì Lành, S, L, P, V, H, D, T và 01 người thanh niên nữa đồng ý và thống nhất đi đến nhà rẫy của ông Lê Trọng S, sinh năm 1966, địa chỉ Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để chơi đánh bạc. Khi đến nhà rẫy của ông Sơn thì một người nam thanh niên lấy kéo sẵn có trong nhà và cắt quân bài tú lơ khơ màu xanh thành 04 quân vị hình tròn 02cm và lấy 01 cái chén, 01 cái đĩa đặt lên chiếu đã trải sẵn giữa nhà rẫy để chơi xóc đĩa.

Hình thức xóc đĩa là 4 con quân vị được để vào một cái đĩa, úp trên là một cái chén, người cầm cái sẽ cầm đĩa và xóc, những người chơi sẽ đặt tiền vào hai cửa chẵn hoặc lẻ. Bên phải người cầm cái là chẵn, bên trái người cầm cái là lẻ. Nếu 1 quân vị nằm ngửa và 3 quân vị nằm sấp hoặc 1 quân vị nằm sấp và 3 quân vị ngửa là lẻ. Nếu 4 quân vị nằm sấp hoặc 4 quân vị nằm ngửa hoặc 2 quân vị nằm sấp, 2 quân vị nằm ngửa, là chẵn. Để tham gia đánh bạc, L bỏ ra số tiền 1.600.000 đồng, Sang bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng, Long bỏ ra số tiền 400.000 đồng, P bỏ ra số tiền 1.800.000 đồng, D bỏ ra số tiền 1.700.000 đồng, V bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng, T bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng. Lúc này, Lương Minh H là người cầm cái, còn L, S, L, P, V, D, T và 02 người thanh niên đặt tiền vào hai cửa "chẵn, lẻ" và cùng thống nhất bên tay phải của H là "chẵn", bên tay trái là "lẻ". Khi chơi, mỗi người quy định đặt 1 ván ít nhất là 100.000 đồng. Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 08 tháng 02 năm 2018 thì bị lực lượng Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Trương Văn L, Hà Văn P, Bùi Sỹ V, Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T. Các đối tượng Lương Minh H và 02 người nam thanh niên đã chạy thoát. Tại chiếu bạc thu giữ số tiền là 13.900.000 đồng và 04 quân vị hình tròn, 01 cái kéo, 01 cái chén, 01 cái đĩa và 01 chiếc chiếu cói.

Quá trình điều tra đã xác định được nhà rẫy mà các bị can sử dụng vào việc đánh bạc thuộc nhà của Lê Trọng S. Vào ngày 07/02/2018 ông Sơn không có ở

nhà, không biết việc các bị can sử dụng căn nhà trên vào việc đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra xác định được: Số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.500.000 đồng. Trong đó thu giữ tại biên bản bắt phạm tội quả tang số tiền thu được là 13.900.000 đồng (số tiền chênh lệch là 3.400.000 đồng là của Lương Minh H và 02 người nam thanh niên đã chạy thoát để lại).

Trong quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Trương Văn L, Hà Văn P, Nguyễn Phú D, Bùi Sỹ V, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS, ngày 26/4/2018, đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Hà Văn P, Nguyễn Phú D, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V, Trương Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú D từ 9 đến 12 tháng tù. Tại bản án số 07/2018/HSST ngày 31/01/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 bản án.

Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 08/02/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn P từ 6 đến 9 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 3 đến 6 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách bằng hai lần hình phạt đã tuyên;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Hữu L, Trương Văn S, Bùi Sỹ V từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.900.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn, 01 cái kéo, 01 cái chén, 01 cái đĩa và 01 chiếc chiếu cói.

Đối với căn nhà rẫy của ông Lê Trọng S ở tại thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk mà các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc. Ông Lê Trọng S không biết các bị cáo sử dụng căn nhà này vào việc đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Các bị cáo đã hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Phú D, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 07/02/2018, tại nhà rẫy của ông Lê Trọng S, địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Trương Văn L, Hà Văn P, Bùi Sỹ V, Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T đã có hành vi đánh bạc thua thắng bằng tiền. Khi đánh bạc, Nguyễn Văn T bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng; Hà Văn P bỏ ra số tiền 1.800.000 đồng; Nguyễn Phú D bỏ ra số tiền 1.700.000 đồng; Nguyễn Hữu L bỏ ra số tiền 1.600.000 đồng; Trần Văn S, Bùi Sỹ V mỗi người bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng; Trương Văn L bỏ ra số tiền 400.000 đồng.

Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 08 tháng 02 năm 2018 thì bị lực lượng Công an huyện Ea H'Leo phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Trương Văn L, Hà Văn P, Bùi Sỹ V, Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T. Các đối tượng Lương Minh H và 02 người nam thanh niên đã chạy thoát. Tại chiếu bạc, thu giữ số tiền là 13.900.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội , các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật và động cơ muốn sát phạt ăn thua, nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần cáo bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T, Hà Văn P, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V và Trương Văn L phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn. Trong thời gian gần đây, tệ nạn đánh bạc ngày càng có chiều hướng gia tăng tại địa bàn. Vì vậy, để kịp thời trừng trị kẻ phạm tội và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, trong vụ án có nhiều bị cáo khác nhau, với tính chất, mức độ phạm tội khác nhau nên cần áp dụng hình phạt riêng đối với từng bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Phú D, bị cáo có nhân thân thân xấu. Năm 2002, bị cáo Dũng bị kết án về tội cướp tài sản, đã chấp hành xong bản án. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án, chưa chấp hành hình phạt nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội là trường hợp tái phạm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian để bảo đảm tính răn đe đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Trương Văn L, bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền bỏ ra khi tham gia đánh bạc không lớn. Tuy nhiên, trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới bảo đảm tính giáo dục răn đe đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Hà Văn P, bị tạm giữ từ ngày 08/02/2018 đến ngày 13/02/2018 chuyển sang tạm giam. Ngày 06/6/2018, được Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng bị cáo không đến Tòa án để làm việc, không chấp hành pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S và Bùi Sỹ V, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo hưởng án treo và cải tạo không giam giữ để các bị cáo tự nguyện rèn luyện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Phú D, ngày 30/01/2018, đã bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến ngày

08/02/2018, bị cáo có hành vi đánh bạc là tái phạm. Do vậy, áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h Điều 52 đối với bị cáo Dũng.

Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V, Nguyễn Phú D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 đối với các bị cáo; các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V, Hà Văn Pt, Trương Văn L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Phú D có cha là Nguyễn Phú S được Chủ tịch Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, cần xem xét cho bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, cần cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4]. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.900.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn, 01 cái kéo, 01 cái chén, 01 cái đĩa và 01 chiếc chiếu cói.

Đối với căn nhà rẫy của ông Lê Trọng S, ở tại thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc. Ông Lê Trọng S không biết các bị cáo sử dụng căn nhà này vào việc đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

[5]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Phú D, Nguyễn Văn T, Hà Văn P, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V và Trương Văn L phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự ; *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Phú D 9 tháng tù; tại bản án số 07, ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phát bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt 2 bản án;

Tổng hợp hình phạt 2 bản án: Buộc bị cáo phải chịu 9 tháng + 01 năm 06 tháng tù tháng = 2 năm 3 tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt Hà Văn P 6 tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 08/02/2018 đến ngày 06/6/2018.

+ Xử phạt bị cáo Trương Văn L 4 tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/02 đến ngày 13/02/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt Nguyễn Văn T 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 36 Bộ luật hình sự;

+ Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V 15 tháng Cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian tạm giam, từ ngày 08/02 đến ngày 13/02/2018 là 06 ngày, 01 ngày tạm giam = 3 ngày cải tạo không giam giữ; 6 x 3 = 18 ngày, các bị cáo còn phải chấp hành thời gian cải tạo không giam giữ là 14 tháng 12 ngày.

Các bị cáo Trần Văn S, Bùi Sỹ V có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Nguyễn Hữu L làm nông, phụ thuộc vào mùa vụ không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

*Các biện pháp tư pháp:*

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.900.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị hình tròn, 01 cái kéo, 01 cái chén, 01 cái đĩa và 01 chiếc chiếu cói là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc có đặc điểm như trong hồ sơ.

Đối với căn nhà rẫy các bị cáo sử dụng làm nơi đánh bạc, ông Lê Trọng S không biết các bị cáo sử dụng căn nhà này vào việc đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

*Về án phí:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Phú D, Hà Văn P, Nguyễn Hữu L, Trần Văn S, Bùi Sỹ V, Trương Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị cáo, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp cụ CA huyện Ea H'Leo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Ea H’Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện Ea H’Leo;
- Bị cáo; các đương sự**;**
- Lưu hồ sơ, vi tính;

**Nguyễn Thị Bích Thủy**